|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT****NĂM HỌC 2023 - 2024****MÃ ĐỀ SH901** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I** **MÔN SINH HỌC LỚP 9***Thời gian làm bài: 45 phút**Ngày kiểm tra: 28/10/2023* |

**I. TRẮC NGHIỆM *(7 điểm)***

***Chọn đáp án trước câu trả lời đúng và ghi vào giấy kiểm tra.***

**Câu 1.** Tại sao biến dị tổ hợp chỉ xảy ra trong sinh sản hữu tính?

 A. Vì chỉ có sự phân li độc lập của các gen.

 B. Vì thông qua giảm phân (phân li độc lập, tổ hợp tự do của các cặp gen tương ứng) đã tạo ra sự đa dạng của các giao tử.

 C. Vì trong quá trình giảm phân đã có sự biến đổi của các gen.

 D. Vì trong thụ tinh, các giao tử kết hợp với nhau một cách ngẫu nhiên đã tạo ra nhiều tổ hợp gen.

**Câu 2.** Đặc điểm nào sau đây của đậu Hà Lan thuận lợi cho việc tạo dòng thuần?

 A. Có những cặp tính trạng tương phản. B. Tự thụ phấn nghiêm ngặt.

 C. Dễ trồng. D. Có hoa lưỡng tính.

**Câu 3.** Ý nghĩa của quy luật phân li độc lập là gì?

 A. Giải thích một trong các nguyên nhân làm xuất hiện biến dị tổ hợp ở các loài giao phối.

 B. Là nguyên liệu cho chọn giống và tiến hoá.

 C. Các cặp nhân tố di truyền đã phân li độc lập trong quá trình phát sinh giao tử.

 D. Làm xuất hiện các giao tử khác nhau trong quá trình phát sinh giao tử.

**Câu 4.** Phép lai nào sau đây được gọi là phép lai phân tích?

 A. Aa x AA. B. Aa x aa. C. Aa x Aa. D. AA x Aa.

**Câu 5.** Kết quả của phép lai giữa 2 kiểu gen AABb x aabb là

 A. AABb; Aabb. B. AaBb; Aabb. C. AaBb; AAbb. D. AaBB; AaBb.

**Câu 6.** Theo Menđen, tính trạng được biểu hiện ở cơ thể lai F1 được gọi là

 A. tính trạng lặn. B. tính trạng trội.

 C. tính trạng tương ứng. D. tính trạng trung gian.

**Câu 7.** Từ 10 tinh bào bậc 1, qua giảm phân cho bao nhiêu tinh trùng?

 A. 40 tinh trùng. B. 10 tinh trùng. C. 30 tinh trùng. D. 20 tinh trùng.

**Câu 8.** Ý nghĩa của di truyền liên kết là gì?

 A. Bổ sung cho di truyền phân li độc lập.

 B. Xác định được kiểu gen của cá thể lai.

 C. Tạo nên các biến dị có ý nghĩa quan trọng.

 D. Chọn được những nhóm tính trạng tốt luôn được di truyền cùng nhau.

**Câu 9.** Nội dung của di truyền học là

 A. nghiên cứu cơ sở vật chất, tính quy luật của hiện tượng di truyền và biến dị.

 B. nghiên cứu cơ sở vật chất, cơ chế, tính quy luật của hiện tượng di truyền.

 C. nghiên cứu cơ sở vật chất, cơ chế của hiện tượng di truyền.

 D. nghiên cứu cơ sở vật chất, cơ chế, tính quy luật của hiện tượng di truyền và biến dị.

**Câu 10.** Nhiễm sắc thể là cấu trúc có ở

 A. trên màng tế bào. B. trong nhân tế bào.

 C. trong các bào quan. D. bên ngoài tế bào.

**Câu 11.** Trong nguyên phân khi nằm trên mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào, các nhiễm sắc thể xếp thành

 A. 2 hàng. B. 4 hàng. C. 1 hàng. D. 3 hàng.

**Câu 12.** Một tế bào nguyên phân liên tiếp 3 lần, số tế bào con tạo ra sau khi kết thúc quá trình trên là bao nhiêu?

 A. 16. B. 10. C. 32. D. 8.

**Câu 13.** Phương pháp nghiên cứu di truyền của Menđen là phương pháp

 A. lai phân tích và tự thụ phấn.

 B. phân tích các thế hệ lai.

 C. lai kinh tế, lai xa kèm theo đa bội hoá.

 D. lai thuận nghịch và phân tích giống lai.

**Câu 14.** Nhiễm sắc thể được quan sát rõ nhất dưới kính hiển vi ở kỳ giữa vì

 A. nhiễm sắc thể dãn xoắn tối đa.

 B. nhiễm sắc thể phân li về hai cực của tế bào.

 C. ADN nhân đôi xong.

 D. nhiễm sắc thể đóng xoắn tối đa.

**Câu 15.** Moocgan đã sử dụng đối tượng nghiên cứu nào cho các thí nghiệm của mình?

 A. Ruồi giấm. B. Đậu Hà Lan. C. Tinh tinh. D. Chuột bạch.

**Câu 16.** Bản chất của thụ tinh là

 A. sự kết hợp của bộ nhân đơn bội với bộ nhân lưỡng bội tạo ra bộ nhân đơn bội.

 B. sự kết hợp của 2 bộ nhân lưỡng bội tạo ra bộ nhân đơn bội.

 C. sự kết hợp của 2 bộ nhân đơn bội tạo ra bộ nhân lưỡng bội.

 D. sự kết hợp của bộ nhân đơn bội với bộ nhân lưỡng bội tạo ra bộ nhân lưỡng bội.

**Câu 17.** Trong các giống có kiểu gen sau đây, giống nào là giống thuần chủng về cả 3 cặp gen?

 A. AaBBDd. B. AaBbDd. C. AABbDd. D. AABBDD.

**Câu 18.** Ở người, bộ nhiễm sắc thể lưỡng bội là 2n = 46. Số lượng nhiễm sắc thể thường trong tế bào sinh dưỡng người là

 A. 2 cặp. B. 1 cặp. C. 22 cặp. D. 23 cặp.

**Câu 19.** Đặc điểm của nhiễm sắc thể giới tính là

 A. số cặp trong tế bào thay đổi tuỳ loài.

 B. có 1 đến 2 cặp trong tế bào.

 C. có nhiều cặp trong tế bào sinh dưỡng.

 D. luôn chỉ có một cặp trong tế bào sinh dưỡng.

**Câu 20.** Tính trạng tương phản là

 A. các tính trạng cùng một loại nhưng biểu hiện trái ngược nhau.

 B. những tính trạng số lượng và tính trạng chất lượng.

 C. tính trạng do một cặt gen quy định.

 D. các tính trạng khác biệt nhau.

**Câu 21.** Từng nhiễm sắc thể kép tách nhau ở tâm động thành 2 nhiễm sắc thể đơn phân li về 2 cực của tế bào. Nhiễm sắc thể bắt đầu tháo xoắn. Quá trình này diễn ra ở kì nào của nguyên phân?

A. Kì sau. B. Kì cuối. C. Kì giữa. D. Kì đầu.

**Câu 22.** Một tế bào có 2n = 14. Số nhiễm sắc thể của tế bào ở kỳ sau của quá trình nguyên phân là

A. 14. B. 7. C. 42. D. 28.

**Câu 23.** Nhiễm sắc thể kép tồn tại ở những kỳ nào của nguyên phân?

A. Kỳ trung gian, kỳ đầu.

 B. Kỳ trung gian, kỳ đầu, kỳ giữa, kỳ cuối.

 C. Kỳ trung gian, kỳ đầu, kỳ giữa.

 D. Kỳ đầu, kỳ giữa, kỳ sau.

**Câu 24.** Giảm phân là hình thức phân bào xảy ra ở đâu?

A. Tế bào mầm sinh dục. B. Tế bào sinh dưỡng.

 C. Tế bào sinh dục vào thời kì chín. D. Hợp tử và tế bào sinh dưỡng.

**Câu 25.** Kiểu gen là

A. tổ hợp toàn bộ các tính trạng của cơ thể.

 B. tổ hợp toàn bộ các gen nằm trên nhiễm sắc thể thường.

 C. tổ hợp toàn bộ các gen trong tế bào của cơ thể.

 D. tổ hợp toàn bộ các alen trong cơ thể.

**Câu 26.** Trong giảm phân, sự tự nhân đôi của nhiễm sắc thể xảy ra ở kì nào?

 A. Kì giữa của lần phân bào I. B. Kì trung gian của lần phân bào II.

 C. Kì giữa của lần phân bào II. D. Kì trung gian của lần phân bào I.

**Câu 27.** Trong lần phân bào I của giảm phân, diễn ra tiếp hợp cặp đôi của các nhiễm sắc thể kép tương đồng theo chiều dọc và bắt chéo với nhau ở kì nào?

A. Kì sau. B. Kì đầu. C. Kì cuối. D. Kì giữa.

**Câu 28.** Bộ nhiễm sắc thể đặc trưng của những loài sinh sản hữu tính qua các thế hệ nhờ

A. giảm phân và thụ tinh. B. nguyên phân và thụ tinh.

 C. nguyên phân và giảm phân. D. nguyên phân, giảm phân và thụ tinh.

**II. TỰ LUẬN *(3,0 điểm)***

**Bài 1.** *(2,0 điểm)* Cho lai hai giống cà chua quả vàng thuần chủng và cà chua quả đỏ thuần chủng thu được F1 toàn cà chua quả đỏ. Khi cho các cây F1 tự thụ phấn với nhau thì tỉ lệ kiểu hình ở F2 sẽ như thế nào? Cho biết tính trạng màu quả chỉ do một nhân tố di truyền quy định.

**Bài 2.** *(1,0 điểm)* Quan niệm sinh con trai để nối dõi tông đường đã ăn sâu bén rễ vào đời sống của nhiều thế hệ. Khao khát sinh con trai không chỉ tồn tại ở các vùng quê mà ở các thành phố lớn. Nhiều người quan niệm rằng người mẹ quyết định việc sinh con trai hay con gái. Vì vậy, thiên chức làm mẹ không còn trở thành niềm tự hào và chuyện sinh con trở thành nỗi ám ảnh khiến nhiều gia đình tan cửa nát nhà.

Theo em, quan niệm cho rằng người mẹ quyết định việc sinh con trai hay con gái là đúng hay sai? Vì sao?

*----- Chúc các em làm bài tốt! -----*